TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN YÊN** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày 29-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Nguyễn Quang Độ.
Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Trung Bang và bà Hà Thị Thu.

- Thư ký phiên toà: bà Hoàng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tham gia phiên toà***: ông Tô Mạnh Cử - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại Phòng xử án Toà án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Hồng Y, sinh ngày 22/7/1967, tại Cẩm Phả, Quảng Ninh;

Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc L và bà Nguyễn Thị M; có chồng và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2022 đến ngày 20/10/2022; được thay thế biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh". Hiện tại ngoại nơi cư trú. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác*:
**. Người làm chứng:*
1. Chị Trương Thị L, sinh năm 1997.
Nơi cư trú: thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương;
Vắng mặt (không có lý do).
2. Chị Cút Thị B, sinh năm 1989.
Nơi cư trú: bản N, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;
Vắng mặt (không có lý do).
3. Anh Tô Quang H1, sinh năm 1988.
Nơi cư trú: thôn T1, xã T, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh;
Vắng mặt (không có lý do).
4. Anh Hà Viết H2, sinh năm 1983.
Nơi cư trú: khu B, thị trấn Bình Liêu, huyện Bình Liêu, tỉnh Quảng Ninh;

Vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 16/8/2022, anh Tô Quang H1 và anh Hà Viết H2 đến nhà nghỉ Hồng Yến (Do bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y quản lý) đặt vấn đề mua dâm, bị cáo Y thỏa thuận 500.000 đồng/người/lượt, anh H1 và anh H2 đồng ý và anh H2 đưa cho Y 1.000.000 đồng tiền mua dâm cho cả hai người. Y điện thoại cho chị Trương Thị L và chị Cút Thị B đến nhà nghỉ và sắp xếp phòng 303 để chị L bán dâm cho anh H1, phòng 304 để chị B bán dâm cho anh H2. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày tổ công tác Công an huyện Tiên Yên kiểm tra phát hiện chị L đang bán dâm cho anh H1 tại phòng 303, chị B đang bán dâm cho anh H2 tại phòng 304. Thu giữ 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su, 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO 1901 của chị Trương Thị L, 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A5 của chị Cút Thị B; Thu của Nguyễn Thị Hồng Y 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus và 1.000.000 đồng là tiền mua dâm của anh H1 và anh H2.

Tại bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 04/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y từ 18 tháng đến 21 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng; Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân nơi bị cáo cư trú và gia đình có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng và 02 vỏ bao cao su, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên đã tiêu hủy, nên đề nghị không xét.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu vàng - trắng, gắn sim số 0368.807266 thu của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y là phương tiện liên quan đến tội phạm và số tiền 1.000.000 đồng là tiền mà anh Tô Quang H1, anh Hà Viết H2 sử dụng để mua dâm, đây là số tiền do phạm tội mà có. Những vật chứng này đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với sim thuê bao số 0368.807266 thu của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y đây là phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu, tiêu huỷ.

Còn đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1901, màu xanh, gắn 02 sim thuê bao số 0386.532.079 và 0867.672.280 thu của Trương Thị L; 01 điện

thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 màu đen, gắn 02 sim thuê bao số 0862.878.336 và 0818.054.009 thu của Cút Thị B, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho chị Trương Thị L và chị Cút Thị B.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên là đúng người, đúng tội; Lời nói sau cùng của bị cáo, ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Để có căn cứ xác định bị cáo có hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố hay không, cần phải xét và đánh giá chứng cứ đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án và cùng với các chứng cứ được xét hỏi tại phiên tòa thấy: Toàn bộ các lời khai của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y trong giai đoạn điều tra đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, một lần nữa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và thừa nhận việc đưa ra truy tố, xét xử bị cáo về tội "chứa mại dâm" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình.

Lời khai nhận tội của bị cáo tập hợp lại thấy phù hợp nhau; phù hợp với lời khai của những người bán dâm chị Trương Thị L và Cút Thị B; phù hợp với lời khai người mua dâm Tô Quang H1 và Hà Viết H2; biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp; biên bản kiểm tra ngày 16/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tiên Yên; bản ảnh; biên bản kiểm tra điện thoại của bị cáo Y, người làm chứng Trương Thị L và Cút Thị B đó chính là các căn cứ để xác định:

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y là chủ nhà nghỉ Hồng Yến tại thôn X, xã T, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, tháng 6 và tháng 7 năm 2022, chị Cút Thị B và chị Trương Thị L đến nhà nghỉ Hồng Yến thỏa thuận với Y nếu khách có nhu cầu mua dâm thì giới thiệu để L và B bán dâm cho khách mỗi lượt mua bán dâm chị L lấy 250.000 đồng, chị B lấy 300.000 đồng, Y đồng ý. Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 16/8/2022, anh Tô Quang H1 và anh Hà Viết H2 đến nhà nghỉ Hồng Y đặt vấn đề mua dâm, Y thỏa thuận 500.000 đồng/người/lượt, anh H1 và anh H2 đồng ý và anh H2 đưa cho Y 1.000.000 đồng tiền mua dâm cho cả hai người. Y điện thoại cho chị L và chị B đến nhà nghỉ và sắp xếp phòng 303 để chị L bán dâm cho anh H1, phòng 304 để chị B bán dâm cho anh H2. Đến khoảng 20 giờ

10 phút cùng ngày tổ công tác Công an huyện Tiên Yên kiểm tra phát hiện chị L đang bán dâm cho anh H1 tại phòng 303, chị B đang bán dâm cho anh H2 tại phòng 304. Thu giữ 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su, 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO 1901 của chị Trương Thị L, 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo A5 của chị Cút Thị B; Thu của Nguyễn Thị Hồng Y 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus và 1.000.000 đồng là tiền mua dâm của anh H1 và anh H2.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y phạm tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù, từ 01 năm đến 05 năm.

Đối với Cút Thị B, Trương Thị L, Tô Quang H1 và Hà Viết H2 là những người mua, bán dâm, Công an huyện Tiên Yên đã xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống lành mạnh, văn minh cũng như đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, đây cũng là một trong những tệ nạn đang bị xã hội lên án, gây ảnh hưởng tới nhân phẩm của người phụ nữ. Tệ nạn mại dâm cũng là nguyên nhân lây truyền các bệnh xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên cũng cần phải xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy:

4.1. Về tình tiết tăng nặng: không có.

4.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác là bố và mẹ bị cáo, ông Nguyễn Ngọc L và bà Nguyễn Thị M có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; Hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện tại đang nuôi bố mẹ đẻ (ông Nguyễn Ngọc L và bà Nguyễn Thị M) và mẹ chồng hiện nay già yếu (đều trên 80 tuổi) có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử thấy: bị cáo đã nhận thức rõ và rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng trở thành người có ích cho xã hội và cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn

định, không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu vàng - trắng, gắn sim số 0368.807266 thu của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y đây là phương tiện liên quan đến tội phạm và số tiền 1.000.000 đồng là tiền mà anh Tô Quang H1, anh Hà Viết H2 sử dụng để mua dâm, là số tiền do phạm tội mà có. Những vật chứng này cần tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với sim thuê bao số 0368.807266 thu của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y là phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1901, màu xanh, gắn 02 sim thuê bao số 0386.532.079 và 0867.672.280 thu của Trương Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 màu đen, gắn 02 sim thuê bao số 0862.878.336 và 0818.054.009 thu của Cút Thị B, cần tuyên trả cho chị Trương Thị L và Cút Thị B.

Còn đối với 02 bao cao su đã qua sử dụng và 02 vỏ bao cao su, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên đã tiêu hủy, nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y phạm tội "Chứa mại dâm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y 18 tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y cho Uỷ ban nhân dân xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

Huỷ biện pháp ngăn chặn là Quyết định về việc Bảo lĩnh số 02/2022/ HSST-QĐBL ngày 10/11/2022; Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 45/2022/QĐ-TA ngày 10/11/2022 của Toà án nhân dân huyện Tiên Yên đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y.

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng, theo công văn số 328/CV ngày 10/10/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tiên Yên, biên bản giao nhận tài sản số 10/2022/BBBG-CATY ngày 11/10/2022 và phiếu nhập kho ngày 11/10/2022 giữa Công an huyện Tiên Yên với kho bạc Nhà nước Tiên Yên.

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu vàng - trắng của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y.

Tịch thu, tiêu huỷ sim thuê bao số 0368.807266 của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y.

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1901, màu xanh, gắn 02 sim thuê bao số 0386.532.079 và 0867.672.280 cho chị Trương Thị L; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 màu đen, gắn 02 sim thuê bao số 0862.878.336 và 0818.054.009 cho chị Cút Thị B.

Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 04/CCTHADS-BB ngày 16/11/2022 giữa Công an huyện Tiên Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: bị cáo Nguyễn Thị Hồng Y phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND, Công an huyện Tiên Yên;
- VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Tên Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Độ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Bang – Hà Thị Thu **Nguyễn Quang Độ**